| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **54**/2019/HS-ST
Ngày: 10-4-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Tâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh;
2. Ông Ngô Xuân Khanh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2019/HSST-QĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Công Đ**, sinh ngày 08/9/1989. Tại: V. Nơi ĐKHKTT: Ấp M, xã B, huyện T, tỉnh V; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ và bà Tống Thị T; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Thu T và 01 con sinh năm 2010; tiền án: không; tiền sự: Ngày 16/5/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời hạn 12 tháng. Ngày 03/01/2018 Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại; bị bắt ngày 31/8/2018 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Tống Thị T, sinh năm 1958; địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện T, tỉnh V (vắng mặt)

*Người làm chứng:* Ông Thái Trọng N.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Công Đ là đối tượng nghiện ma túy (loại Methamphetamine) từ đầu năm 2017. Khoảng 12 giờ ngày 31 tháng 8 năm 2018, trong lúc Dương Công Đ đang ở

phòng trọ tại khu phố B, phường L, thị xã T, tỉnh B thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên Đ sử dụng điện thoại di động, hiệu Iphone, màu xám, gắn sim có thuê bao số 0933.677.xxx điện đến số thuê bao 0962.219.773 của người nữ tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua số tiền 700.000 đồng ma túy thì T đồng ý bán và hẹn Đ đến khu vực Cầu Sắt, thuộc phường L, thị xã T, tỉnh B để giao ma túy. Liền đó, Đ hỏi mẹ ruột là bà Tống Thị T, sinh năm 1958, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp M, xã B, huyện T, tỉnh V, tạm trú tại khu phố B, phường L, thị xã T, tỉnh B mượn chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 64E1 – 287.81 để đi công chuyện thì bà T đồng ý. Ngay lúc đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 64E1 – 287.81 đến khu vực Cầu Sắt, thuộc phường L, thị xã T, tỉnh B để gặp T. Khi đến nơi Đ gặp và đưa cho T số tiền 700.000 đồng, cùng lúc T giao cho Đ 02 gói nylon bên trong có chứa ma túy, Đ lấy 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy cất giấu vào túi quần phía trước đang mặc và 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy cất giấu vào túi quần phía sau đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô đến thành phố T, tỉnh B để chơi với bạn. Khoảng 14 giờ cùng ngày 31 tháng 8 năm 2018, Đ điều khiển xe mô tô biển số 64E1 – 287.81 đi đến đoạn đường 30 tháng 4, thuộc khu 3, phường C, thành phố T thì bị Công an thành phố T kết hợp với Công an phường C, thành phố T phát hiện Đ có dấu hiệu khả nghi nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện Đ có hành vi cất giấu 02 gói nylon bên trong có chứa ma túy trong túi quần trước và túi quần sau đang mặc nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 64E1 – 287.81; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, gắn sim có số thuê bao 0933.677.xxx.

Ngày 31/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 383/QĐ-CQ.CSĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, để giám định: 01 phong bì thư màu trắng được niêm phong, có chữ ký người bị bắt Dương Công Đ, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T, và đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh B. Bên trong bì thư có: 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 540/MT-PC09 ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, có trọng lượng 3,6587 gam (M1); 1,4411 gam (M2), loại Methamphetamine.

Đối với xe mô tô, hiệu Honda Vision, biển số 64E1 – 287.81 đã tạm giữ của Dương Công Đ. Quá trình điều tra, xác định: Đây là mô tô của mẹ ruột của Dương Công Đ là bà Tống Thị T, sinh năm 1858, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp M, xã B, huyện T, tỉnh V. Bà T khai nhận, ngày 31 tháng 8 năm 2018, bà T cho Đ mượn để đi công chuyện, việc Đ sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bà T không biết nên ngày 31/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả cho bà Tống Thị T.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, gắn sim có số thuê bao 0933.677.xxx đã tạm giữ của Dương Công Đ. Quá trình điều tra, xác định: Đây là phương tiện Định sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển đến chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 01 túi ny lon miệng kéo dính bên trong có chứa chất ma túy, trọng lượng sau giám định là 3,4920 gam (Methamphetamine) và gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất ma túy, trọng lượng sau giám định là 1,2822 gam (Methamphetamine). Quá trình điều tra, xác định là tang vật của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với người nữ tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số thuê bao 0962.219.773 mà Đ khai đã liên lạc để mua ma túy. Ngày 16/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một gửi Công văn số 33 đến Chi nhánh Viettel Bình Dương, đề nghị cung cấp thông tin chủ thuê bao nói trên nhưng đến nay chưa nhận kết quả trả lời, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 32/CT-VKS-HS ngày 15/01/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Công Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Công Đ đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Công Đ mức hình phạt từ 05 đến 06 năm tù;

Về biện pháp tư pháp: Đối với 02 (hai) gói nylon chứa ma túy, tổng trọng lượng 4,7742 gam theo kết luận giám định số 540/MT-PC09 ngày 04/9/2018 là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Iphone, màu xám, sim số 0933.677.xxx (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động) là phương tiện bị cáo Định sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Dương Công Đ không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Công Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Với hành vi tàng trữ 5,0998gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Dương Công Đ thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g

khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Bị cáo có 01 tiền sự, đã bị đưa vào cơ sở cai nghiên bắt buộc nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy nên để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 (hai) gói nylon chứa ma túy, tổng trọng lượng 4,7742 gam theo kết luận giám định số 540/MT-PC09 ngày 04/9/2018 là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Iphone, màu xám, sim số 0933.677.xxx (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động) là phương tiện bị cáo Định sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Dương Công Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Công Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2018.

2./ Về vật chứng của vụ án, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 02 gói ny lon miệng kéo dính bên trong có chứa ma túy trọng lượng sau giám định là 4,7742 gam.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám có số thuê bao 0933.677.004.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 062.19 ngày 16/01/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).*

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Dương Công Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Tâm**

| Các hội thẩm nhân dân | | Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa |
|---|---|---|
| **Thượng Văn Kịnh** | **Ngô Xuân Khanh** | **Trần Thị Thanh Tâm** |

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Tâm**